

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Ban Kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

A. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác, cụ thể như sau:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty;
- Giám sát và tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, hoàn thiện các Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và các vấn đề quản lý, điều hành theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty;
- Xem xét về tình hình quản lý công nợ; công tác đầu tư, sửa chữa lớn; việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua vật tư hàng hóa, giám sát một số nội dung về tài chính kế toán tại một số công ty con;
- Giám sát kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất của Tổng công ty;
- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo công tác quản lý của HĐQT năm 2025;
- Kiểm soát hoạt động SXKD năm 2025 và việc thực hiện các chức trách, nhiệm vụ người đại diện Tổng công ty tại các công ty con;

Qua kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát đều có Báo cáo kết quả kiểm soát tại mỗi đơn vị và đã có ý kiến góp ý với HĐQT, Tổng giám đốc trong công tác quản lý và điều hành.

B. Đánh giá kết quả quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát có một số nhận xét, đánh giá như sau:

I. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán. Kết quả kiểm toán như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
A	Bảng cân đối kế toán			
I	Tổng tài sản	Đồng	1.283.085.184.794	1.805.403.548.250

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	BCTC Công ty mẹ	BCTC hợp nhất
1	Tài sản ngắn hạn	“	478.062.418.180	786.552.416.124
2	Tài sản dài hạn	“	805.022.766.614	1.018.851.132.126
II	Tổng nguồn vốn	“	1.283.085.184.794	1.805.403.548.250
1	Nợ phải trả	“	134.093.181.216	394.337.408.010
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	“	<i>128.673.181.216</i>	<i>357.838.926.833</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	“	<i>5.420.000.000</i>	<i>36.498.481.177</i>
2	Vốn chủ sở hữu	“	1.148.992.003.578	1.411.066.140.240
3	Lợi ích của cổ đông thiểu số	“	-	45.506.094.955
B	Kết quả kinh doanh			
1	Lợi nhuận trước thuế	“	13.520.763.253	73.347.337.148
2	Lợi nhuận sau thuế	“	13.520.763.253	67.293.849.863
3	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số	“	-	34.682.435.188
4	Lợi nhuận của Công ty mẹ	“	13.520.763.253	32.611.414.675

2. Nhận xét:

Ngoại trừ các lưu ý mà cơ quan kiểm toán đã nêu trong các Báo cáo tài chính riêng của các công ty, Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2025, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Tổng công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty (theo BCTC hợp nhất):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	SS
Doanh thu thuần	1.460.920.607.910	1.418.398.594.055	97,1%
Lợi nhuận gộp	209.493.228.292	223.083.270.733	106,5%
<i>Tỷ lệ lãi gộp/DT thuần</i>	<i>14,3%</i>	<i>15,7%</i>	<i>109,8%</i>
Thu nhập tài chính	26.806.071.938	24.798.001.049	92,5%
Chi phí tài chính	16.629.467.050	32.508.318.422	195,5%
Chi phí bán hàng	37.112.840.804	35.653.428.951	96,1%
Chi phí quản lý	91.600.617.185	101.041.577.976	110,3%
Lợi nhuận kinh doanh	92.438.316.438	78.677.946.433	85,1%
Lợi nhuận khác	5.778.152.431	(5.330.609.285)	-
Thuế TNDN	9.331.684.119	10.343.089.894	110,8%
Lợi nhuận sau thuế	88.687.082.860	67.293.849.863	75,9%

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	SS
Cổ đông thiểu số	40.283.460.504	34.682.435.188	86,1%
Cổ đông Tổng công ty	48.403.622.356	32.611.414.675	67,4%

1.2. Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (theo BCTC Công ty mẹ):

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	So với DT thuần	Giá trị	So với DT thuần
Doanh thu thuần	371.790.283.218		239.797.977.727	
Giá vốn	375.781.883.434	101,1%	244.673.693.132	102,0%
Lợi nhuận gộp	(3.991.600.216)	-	(4.875.715.405)	-
Thu nhập tài chính	46.417.977.265	12,5%	57.285.042.408	23,9%
Tr.đó: cổ tức được chia	22.469.651.360		33.556.053.470	
Chi phí tài chính	(6.932.522.796)	-	(6.780.634.793)	-
Tr.đó: lãi vay NH	3.219.042.379		3.025.613.210	
Lãi lỗ HĐ tài chính	53.350.500.061	14,3%	64.065.677.201	26,7%
Chi phí QL + BH	41.127.581.575	11,1%	41.565.369.040	17,3%
Lãi kinh doanh	8.231.318.270	2,2%	17.624.592.756	7,3%
Lãi HĐ khác	485.404.233	0,13%	(4.103.829.503)	-
Lãi trước thuế	8.716.722.503	2,34%	13.520.763.253	5,6%
Lãi sau thuế	8.716.722.503	2,34%	13.520.763.253	5,6%

1.3. Kết quả hoạt động SXKD của khối công ty con (số liệu theo BCTC các công ty con đã được kiểm toán, lợi nhuận được chia tính theo tỷ lệ vốn góp của Tổng công ty):

Đơn vị tính: tr. đồng

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	SS
Lợi nhuận sau thuế	88.358	70.757	-
- Cổ đông thiểu số	40.690	35.024	-
- Phần Tổng công ty	47.668	35.733	-
Số công ty lãi	07	07	-
Số công ty lỗ hoặc dừng hoạt động	08	08	-
Vốn TCT tại công ty con	384.969	253.679	65,9%
Tỷ lệ lãi/vốn			-

2. Tình hình tài chính và công tác quản trị nội bộ:

2.1. Tình hình tài chính của công ty mẹ:

- Tình hình quản lý tiền mặt: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2025 chiếm 0,45% trên tổng tài sản;

- Tình hình quản lý công nợ phải thu: Các khoản phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2025 là 120,5 tỷ, chiếm 131,9% nợ phải thu ngắn hạn;

- Cơ cấu tài sản dài hạn và nguồn dài hạn: Tại thời điểm 31/12/2025, tài sản dài hạn công ty mẹ là 805 tỷ đồng chiếm 62,7% tổng tài sản, vốn chủ sở hữu 1.149 tỷ chiếm 89,5% trên tổng nguồn vốn.

2.2. Công tác quản trị nội bộ:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các giải pháp để tiến hành sắp xếp, cơ cấu lại các công ty con, công ty liên kết, các dự án hoạt động kém hiệu quả; Cơ cấu lại vốn chủ sở hữu tại một số doanh nghiệp nhằm thu hút nguồn vốn, bổ sung nguồn lực, phục vụ SXKD và mở rộng đầu tư theo hướng kinh doanh an toàn, hiệu quả.

- Công tác quản trị của công ty mẹ đã có nhiều đổi mới, áp dụng triệt để các hình thức khoán chi phí, tiết kiệm chi phí đầu vào, khoán tiền lương, giảm bớt lao động dôi dư, v.v.

- Do hoạt động SXKD năm 2025 của Tổng công ty đạt hiệu quả cao nên giá cổ phiếu MTA tăng khá mạnh so với cùng kỳ năm 2024, giá chốt phiên 31/12/2025 là 13.080 đồng/cổ phiếu (130,8% so với mệnh giá).

- Các khoản đầu tư tài chính vào một số doanh nghiệp liên kết so với Tổng công ty rất lớn (Công ty CP sắt Thạch Khê, Công ty CP Thủy điện Hương Sơn, Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Áng) nhưng lợi ích thu được chưa tương xứng; các Công ty con nợ trước khi cổ phần hóa, thành lập dẫn tới hiệu quả vốn đầu tư thấp.

- Phần lớn các công ty con có quy mô nhỏ và việc tái cơ cấu doanh nghiệp của Tổng công ty do nhiều nguyên nhân nên chưa hoàn thành, một số công ty con gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức SXKD.

- Do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi xung đột địa chính trị dẫn tới suy thoái kinh tế thế giới cũng như trong nước và dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp nên hoạt động SXKD nằm trong tình trạng khó khăn chung của cộng đồng doanh nghiệp; Hoạt động khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản vô cùng khó khăn, phức tạp; các khoản chi phí đầu vào tiếp tục tăng, các loại thuế, phí đối với hoạt động khoáng sản tăng rất cao, thuế xuất khẩu, thuế tài nguyên, phí cấp quyền khai thác khoáng sản, v.v. dẫn đến giá thành sản phẩm tăng cao trong khi giá bán sản phẩm giảm sâu và khó tiêu thụ.

- Một số dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, Nhà ở cho người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng gặp nhiều khó khăn do đang trong quá trình bắt đầu triển khai đi vào hoạt động và nguồn lực cho các dự án còn nhiều hạn chế nên chưa có hiệu quả.

2.3. Tình hình tài chính khối công ty con:

Năm 2025, do tình hình khó khăn như đã nêu trên đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các công ty con, nhiều công ty con lâm vào tình trạng thua lỗ, thiếu việc làm, tình hình tài chính hết sức khó khăn. Một số công ty con tiếp tục hoạt động có hiệu quả như: CTCP cảng Quốc tế Lào – Việt, CTCP Chăn nuôi Mitraco, CTCP Phát triển nông lâm Hà Tĩnh, CTCP Thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc, Công ty TNHH Việt Lào, CTCP Thiên Ý 2 vẫn tiếp tục là đầu kéo cho toàn Tổng công ty.

Một số công ty con đang tiến hành làm các thủ tục giải thể; một số công ty con do nhiều nguyên nhân nên chưa thoát ra khỏi tình trạng khó khăn cả về việc làm và mất cân đối tài chính như: CTCP Thương mại Mitraco, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và

phát triển hạ tầng Mitraco, CTCP Cơ khí và xây lắp Mitraco, Công ty TNHH Thực phẩm chế biến Mitraco, Công ty TNHH Giồng và VTNN Mitraco.

3. Tình hình thực hiện đầu tư:

3.1. Tình hình đầu tư tài chính:

Năm 2025, Tổng công ty không có biến động về đầu tư tài chính, tuy nhiên do Công ty cổ phần cảng quốc tế Lào – Việt tái cơ cấu theo thỏa thuận giữa 2 Chính phủ Việt Nam và Lào nên tỷ lệ vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần cảng quốc tế Lào – Việt giảm từ 53% xuống còn 26,5%.

3.2. Tình hình thực hiện các dự án lớn:

Năm 2025, các dự án Tổng công ty triển khai đã cơ bản đi vào hoạt động, tuy nhiên còn gặp nhiều khó khăn và thách thức:

- Nhà ở công nhân và người lao động thuê tại Khu kinh tế Vũng Áng:

Hoàn thành sửa chữa để phục vụ nhu cầu thuê ở của Vinfast với quy mô thuê ở 1.300 người cùng các dịch vụ hỗ trợ như hệ thống nhà ăn tập thể, nhà xe, thể dục thể thao. Tổng chi phí đầu tư thực hiện 16,7 tỷ đồng.

4. Giám sát việc ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục ban hành các quy chế, quy định để quản lý, điều hành và giám sát các hoạt động của Tổng công ty phù hợp với các quy định pháp luật.

III. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Tổng công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Tổng giám đốc đã điều hành và tổ chức hoạt động SXKD theo các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua.

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Tổng công ty cũng như Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về cơ bản đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các Thành viên Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban, Trưởng ban tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc và nhiều ý kiến đã được HĐQT, Tổng giám đốc tiếp nhận và điều chỉnh kịp thời.

C. Kiến nghị:



Năm 2026, dự báo tình hình hoạt động SXKD của Tổng công ty sẽ còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Vì vậy, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

- Tập trung mọi nguồn lực cho hoạt động SXKD nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể hóa các nội dung của chiến lược phát triển Tổng công ty đã xây dựng để đảm bảo hài hòa lợi ích của Tổng công ty và các cổ đông.
- Đổi mới công tác quản trị, công tác lập kế hoạch cũng như phân tích hoạt động SXKD nhằm phát hiện các thiếu sót, yếu kém để có biện pháp khắc phục; tập trung áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí, giá thành để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường công tác phân cấp quản lý, áp dụng các hình thức khoán chi phí, thưởng tiết kiệm, ... đối với các đơn vị trực thuộc, gắn thu nhập với hiệu quả công việc được giao, mức độ hoàn thành nhiệm vụ.
- Thực hiện quyết liệt nhiệm vụ tái cơ cấu danh mục đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết theo hướng thoái vốn tại các công ty, dự án có giá trị nhỏ, các khoản đầu tư hiệu quả thấp.

D. Kế hoạch hoạt động năm 2026:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổng công ty và tiếp tục thực hiện kế hoạch hàng năm, cụ thể:

- Thực hiện công tác giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025 và 6 tháng năm 2026 của Tổng công ty;
- Kiểm soát một số nội dung trong công tác quản lý tài chính, quản lý SXKD và việc thực hiện các quy chế nội bộ của Tổng công ty tại các đơn vị trực thuộc;
- Kiểm soát việc thực hiện chức năng Người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại các công ty con, công ty liên kết;
- Thực hiện các nội dung theo kiến nghị của cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2025 và kế hoạch, chương trình công tác của Ban kiểm soát trong năm 2026.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ, HĐQT, BTGD;
- TV BKS;
- Thư ký Tổng công ty;
- Lưu VT.



Ha Tinh, April 21, 2026

**REPORT OF THE SUPERVISORY BOARD
AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

The Supervisory Board of Hatinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation respectfully reports to the General Meeting of Shareholders on the results of inspection and supervision in 2025 and the operational plan for 2026 as follows:

A. Performance results of the Supervisory Board:

In 2025, the Supervisory Board closely followed its operational program to deploy tasks, specifically as follows:

- Supervised and inspected the rationality, legality, truthfulness, and level of diligence in the management and administration of the Corporation's production and business activities;
- Supervised and contributed opinions to the formulation and improvement of the internal governance regulations of the Corporation and management and executive matters in accordance with the Law on Enterprises and the Charter of the Corporation;
- Reviewed the situation of debt management; investment and major repair works; the signing and implementation of contracts for purchasing materials and goods, and supervised a number of financial and accounting contents at several subsidiaries;
- Supervised the auditing results of the 2025 Financial Statements of the Parent Company and the Consolidated Financial Statements of the Corporation;
- Appraised the Business Performance Report, Financial Statements, and Management Report of the Board of Directors for 2025;
- Controlled the production and business activities of 2025 and the performance of responsibilities and tasks of the Corporation's representatives at the subsidiaries;

Through inspection and supervision, the Supervisory Board issued Control Results Reports at each unit and provided feedback and recommendations to the Board of Directors and the General Director regarding management and administration work.

B. Assessment of the management and administration results of the Board of Directors and the General Director:

Through inspection and supervision work, the Supervisory Board has the following observations and assessments:

I. Preparation and auditing of Financial Statements:

1. The separate Financial Statements of the Parent Company and the consolidated Financial Statements of the Corporation for the accounting period from January 1, 2025 to December 31, 2025 were audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited. The audit results are as follows:

No.	Indicator	Unit	Parent Company Financial Statements	Consolidated Financial Statements
A	Balance Sheet			
I	Total assets	VND	1.283.085.184.794	1.805.403.548.250
1	Current assets	"	478.062.418.180	786.552.416.124
2	Non-current assets	"	805.022.766.614	1.018.851.132.126
II	Total resources	"	1.283.085.184.794	1.805.403.548.250
1	Liabilities	"	134.093.181.216	394.337.408.010
	<i>Short-term liabilities</i>	"	<i>128.673.181.216</i>	<i>357.838.926.833</i>
	<i>Long-term liabilities</i>	"	<i>5.420.000.000</i>	<i>36.498.481.177</i>
2	Owner's equity	"	1.148.992.003.578	1.411.066.140.240
3	Non-controlling interests	"	-	45.506.094.955
B	Business results			
1	Profit before tax	"	13.520.763.253	73.347.337.148
2	Profit after tax	"	13.520.763.253	67.293.849.863
3	Profit of non-controlling sinterests	"	-	34.682.435.188
4	Profit of the Parent Company	"	13.520.763.253	32.611.414.675

2. Observations:

Except for the emphasis of matters/notes raised by the auditing body in the separate Financial Statements of the companies, the Parent Company's Financial Statements and the Consolidated Financial Statements of the Corporation have reflected truthfully and fairly, in all material respects, the financial position of Hatinh Minerals and Trading Joint Stock Corporation as of December 31, 2025, as well as its business results and cash flows for 2025, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting Regime, and relevant legal regulations concerning the preparation and presentation of financial statements.

II. Results of monitoring the operational and financial situation of the Corporation

1. Results of production and business activities:

1.1. Business results of the Corporation (according to the consolidated financial statements):

Unit: VND

Item	Year 2024	Year 2025	Comparison
Net revenue	1.460.920.607.910	1.418.398.594.055	97,1%
Gross profit	209.493.228.292	223.083.270.733	106,5%
<i>Gross profit / Net revenue ratio</i>	<i>14,3%</i>	<i>15,7%</i>	<i>109,8%</i>
Financial income	26.806.071.938	24.798.001.049	92,5%
Financial expenses	16.629.467.050	32.508.318.422	195,5%

Item	Year 2024	Year 2025	Comparison
Selling expenses	37.112.840.804	35.653.428.951	96,1%
Management expenses	91.600.617.185	101.041.577.976	110,3%
Operating profit	92.438.316.438	78.677.946.433	85,1%
Other profit	5.778.152.431	(5.330.609.285)	-
CIT	9.331.684.119	10.343.089.894	110,8%
Profit after tax	88.687.082.860	67.293.849.863	75,9%
Minority shareholders	40.283.460.504	34.682.435.188	86,1%
Shareholders of the Corporation	48.403.622.356	32.611.414.675	67,4%

1.2. Business results of the Parent Company alone (according to the Parent Company Financial Statements):

Unit: VND

Item	Year 2024		Year 2025	
	Value	Compared to net revenue	Value	Compared to net revenue
Net revenue	371.790.283.218		239.797.977.727	
Cost of goods sold	375.781.883.434	101,1%	244.673.693.132	102,0%
Gross profit	(3.991.600.216)	-	(4.875.715.405)	-
Financial income	46.417.977.265	12,5%	57.285.042.408	23,9%
In which: distributed dividends	22.469.651.360		33.556.053.470	
Financial expenses	(6.932.522.796)	-	(6.780.634.793)	-
In which: bank loan interest	3.219.042.379		3.025.613.210	
Financial activities profit/loss	53.350.500.061	14,3%	64.065.677.201	26,7%
Management + Selling expenses	41.127.581.575	11,1%	41.565.369.040	17,3%
Operating profit	8.231.318.270	2,2%	17.624.592.756	7,3%
Other profit	485.404.233	0,13%	(4.103.829.503)	-
Profit before tax	8.716.722.503	2,34%	13.520.763.253	5,6%
Profit after tax	8.716.722.503	2,34%	13.520.763.253	5,6%

1.3. Production and business results of the subsidiaries block (data according to the audited financial statements of the subsidiaries, shared profit is calculated according to the capital contribution ratio of the Corporation):

Unit: million VND

Item	Year 2024	Year 2025	Comparison
Profit after tax	88.358	70.757	-
- Minority shareholders	40.690	35.024	-
- Corporation's share	47.668	35.733	-
Number of profitable companies	07	07	-

Item	Year 2024	Year 2025	Comparison
Number of loss-making or suspended companies	08	08	-
Corporation's capital in subsidiaries	384.969	253.679	65,9%
Profit/Capital ratio			-

2. Financial situation and internal governance work:

2.1. Financial situation of the parent company:

- Cash management situation: Cash and cash equivalents at the time of December 31, 2025 accounted for 0.45% of total assets;

- Management of accounts receivable: Accounts receivable from customers at the time of December 31, 2025 was 120.5 billion, accounting for 131.9% of short-term accounts receivable;

- Structure of long-term assets and long-term sources: At the time of December 31, 2025, long-term assets of the parent company were 805 billion VND, accounting for 62.7% of total assets, owner's equity was 1,149 billion, accounting for 89.5% of total resources.

2.2. Internal governance work:

- The Board of Directors and the Board of General Directors put forward solutions to arrange and restructure poorly performing subsidiaries, affiliates, and projects; Restructure owner's equity in a number of enterprises to attract capital, supplement resources for production and business, and expand investments towards safe and effective business.

- The governance of the parent company has undergone many innovations, thoroughly applying forms of cost contracting, saving input costs, wage contracting, reducing redundant labor, etc.

- Due to the highly efficient production and business activities of the Corporation in 2025, the MTA stock price increased quite strongly compared to the same period in 2024, closing at 13,080 VND/share on December 31, 2025 (130.8% compared to par value).

- Financial investments in a number of affiliated enterprises are very large compared to the Corporation (Thach Khe Iron Joint Stock Company, Huong Son Hydropower Joint Stock Company, Vung Ang Petroleum Joint Stock Company) but the benefits obtained are not commensurate; subsidiaries had debts before equitization and establishment, leading to low investment capital efficiency.

- Most subsidiaries are small in scale, and due to many reasons, the Corporation's corporate restructuring has not been completed, and several subsidiaries face many difficulties in organizing production and business.

- Due to the continued impact of geopolitical conflicts leading to a global and domestic economic downturn, as well as complicated developments of diseases in livestock, production and business activities were in the general difficult situation of the business community; Mineral exploitation, processing, and business operations were

extremely difficult and complex; input costs continued to increase, and taxes and fees for mineral activities increased very high, such as export tax, resource tax, mineral mining rights grant fee, etc., leading to high product costs while selling prices dropped sharply and products were difficult to consume.

- A number of projects in the agricultural sector and rental housing for workers in Vung Ang Economic Zone faced many difficulties because they were in the initial stage of deployment and putting into operation, and resources for the projects were still limited, so they have not brought efficiency.

2.3. Financial situation of the subsidiaries block:

In 2025, due to the difficult situation mentioned above, the production and business activities of subsidiaries were affected; many subsidiaries fell into loss-making situations, faced a shortage of jobs, and experienced extremely difficult financial situations. A number of subsidiaries continued to operate effectively such as: Lao - Viet International Port Joint Stock Company, Mitraco Livestock Joint Stock Company, Ha Tinh Agricultural and Forestry Development Joint Stock Company, Thien Loc Animal Feed Joint Stock Company, Viet Lao Company Limited, Thien Y 2 Joint Stock Company, which continued to serve as the driving engine for the whole Corporation.

Some subsidiaries are carrying out dissolution procedures; due to various reasons, some subsidiaries have not escaped difficulties regarding both jobs and financial imbalances, such as: Mitraco Trading Joint Stock Company, Mitraco Infrastructure Development and Construction Investment Company Limited, Mitraco Mechanical and Construction Joint Stock Company, Mitraco Processed Food Company Limited, Mitraco Breeding and Agricultural Material Company Limited.

3. Implementation of investment

3.1. Financial investment situation:

In 2025, the Corporation had no changes in financial investment; however, due to the restructuring of Lao - Viet International Port Joint Stock Company under the agreement between the two Governments of Vietnam and Laos, the capital ratio of the Corporation at Lao - Viet International Port Joint Stock Company decreased from 53% to 26.5%.

3.2. Implementation of major projects:

In 2025, projects deployed by the Corporation basically came into operation, but still faced many difficulties and challenges:

Housing for workers and laborers for rent in Vung Ang Economic Zone:

Completed repairs to serve the rental housing needs of Vinfast with a scale of 1,300 people along with supporting services such as a collective canteen system, parking lot, sports and physical exercises. Total investment cost implemented was 16.7 billion VND.

4. Supervision of the issuance of internal management regulations and provisions

103109
CỘNG HÒA
NG SÀI
A
VUNG MẠI
TINH
P
T. HAT

In 2025, the Board of Directors continued to issue regulations and provisions to manage, operate, and supervise the activities of the Corporation in accordance with legal provisions.

III. Supervision results regarding the Board of Directors and the Board of General Directors

- The Board of Directors organized meetings and approved written opinions to deploy the implementation of the Resolution of the General Meeting of Shareholders; discussed and resolved key issues of the Corporation. The Resolutions and Decisions of the Board of Directors were consistent with the functions, tasks, and authority prescribed by law and the Charter of the Corporation.

- The General Director administered and organized production and business activities in accordance with the contents approved by the Board of Directors.

- In 2025, the Supervisory Board did not receive any complaints or recommendations from shareholders regarding violations by the Board of Directors, the Supervisory Board, the Board of General Directors, the Chief Accountant, or other management officers of the Corporation, as well as Capital Representatives of the Corporation at units during the performance of their duties.

IV. Assessment of coordination between the Supervisory Board and the Board of Directors, the Board of General Directors, and other management officers

The Board of Directors, the Board of General Directors, and other management officers basically provided information and documents regarding the management, administration, and business operations of the Corporation, creating favorable conditions for control work. Members of the Supervisory Board attended briefing meetings, and the Head of the Board fully attended meetings of the Board of Directors. The Supervisory Board actively participated in contributing opinions to the management and administration work of the Board of Directors and the General Director, and many opinions were received and adjusted timely by the Board of Directors and the General Director.

C. Recommendations

In 2026, it is forecasted that the production and business activities of the Corporation will continue to face many difficulties and challenges. Therefore, the Supervisory Board requests the Board of Directors and the Board of General Directors to:

- Concentrate all resources on production and business activities to implement the Resolution of the General Meeting of Shareholders, concretize the contents of the built development strategy of the Corporation to ensure harmony of interests between the Corporation and shareholders.

- Innovate governance, planning, and analysis of production and business activities to detect shortcomings and weaknesses for corrective measures; focus on applying cost-saving measures and product costing to enhance production and business efficiency.

- Strengthen management decentralization, apply forms of cost contracting, savings rewards, etc., for subordinate units, linking income with the efficiency of assigned work and the level of task completion.

- Drastically implement the task of restructuring the investment portfolio in subsidiaries and affiliates towards divesting capital from small-value companies and projects, and low-efficiency investments.

D. Operational plan for 2026

The Supervisory Board performs the functions and tasks prescribed in the Charter of the Corporation and continues to implement the annual plan, specifically:

- Implement supervision and inspection of the rationality, legality, truthfulness, and diligence in the management and administration of the Corporation's production and business activities;

- Appraise the business situation report and financial statements for 2025 and the first 6 months of 2026 of the Corporation;

- Control a number of contents in financial management, production and business management, and the implementation of internal regulations of the Corporation at subordinate units;

- Control the performance of functions of the Capital Management Representative of the Corporation at subsidiaries and affiliates;

- Implement contents according to shareholders' recommendations.

The above is the operational report of the Corporation's Supervisory Board in 2025 and the plan and work program of the Supervisory Board in 2026.

Recipients:

- AGM, BOD, BGD;
- Members of the Supervisory Board;
- Corporate Secretary;
- Archived: Clerical Dept.

ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD

HEAD OF THE BOARD



Phung Van Tan